

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2023

TỈNH HÀ NAM

1. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

Tháng 4, gieo trồng lúa và cây màu vụ xuân 2023 cơ bản hoàn thành theo khung thời vụ, nền nhiệt độ ẩm kèm mưa ẩm trong tháng tạo điều kiện thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển. Tình hình chăn nuôi ít biến động, dịch bệnh trên đàn vật nuôi được kiểm soát tốt. Sản xuất lâm nghiệp tiếp tục được thực hiện theo kế hoạch. Nuôi trồng thủy sản phát triển các mô hình mới trong canh tác tăng hiệu quả kinh tế.

a. Nông nghiệp

- Trồng trọt

Vụ xuân là vụ sản xuất lương thực lớn nhất trong năm, đóng vai trò quyết định trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất lương thực cả năm 2023, toàn tỉnh đã gieo trồng được 33.544,1 ha, giảm 2,0% (-691,7 ha)¹ so với vụ xuân năm 2022. Diện tích gieo trồng chia theo nhóm cây và một số cây trồng chính như sau:

+ Diện tích nhóm cây lương thực có hạt 30.190,7 ha, giảm 2,4% (-737,2 ha) so với cùng kỳ, trong đó: diện tích lúa 28.510,2 ha, giảm 2,4% (-710,8 ha); diện tích gieo trồng ngô 1.680,5 ha, giảm 1,5% (-26,4 ha).

+ Diện tích nhóm cây lấy củ có chất bột 142,7 ha, tăng 10,5% chủ yếu tăng diện tích trồng một số loại cây như: sắn, khoai tây.

+ Diện tích nhóm cây có hạt chứa dầu 267,4 ha, tăng 1,8% (+4,8 ha), trong đó: diện tích trồng lạc 221,1 ha, tăng 8,1%; diện tích gieo trồng đậu tương 44,2 ha, giảm 22,7% so cùng kỳ.

+ Diện tích nhóm cây rau, đậu và hoa các loại 2.069,8 ha, giảm 3,5% (-75,7 ha), trong đó: diện tích gieo trồng rau các loại 1.838,3 ha, giảm 6,1% (-120,4 ha).

Hiện nay, lúa xuân đang trong giai đoạn sinh trưởng đẻ nhánh rộ - đứng cái, đã xuất hiện một số đối tượng sâu, bệnh phát sinh, gây hại cho lúa chủ yếu: bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, chuột hại... Trên ngô và cây màu chủ yếu là: bệnh đốm lá, sâu keo, giả sương mai, bệnh phấn trắng... Nền nhiệt độ ẩm tạo thuận lợi cho các đối tượng sâu, bệnh tăng mật độ, phát sinh cao hơn trung bình những vụ xuân trước. Tuy nhiên, ngành chức năng đã hướng dẫn bà con nông dân phun thuốc và phòng trừ kịp thời nên ít ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng của cây trồng.

¹ Diện tích gieo trồng vụ Xuân giảm là do chuyển sang xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông, chuyển đổi mục đích canh tác sang trồng cây lâu năm và nuôi trồng thủy sản.

- Chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi của tỉnh trong tháng 4/2023 ít biến động, dịch bệnh trên đàn vật nuôi được kiểm soát tốt. Tuy nhiên, chi phí đầu vào, giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao trong khi giá sản phẩm thịt hơi trên thị trường tương đối bấp bênh ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý của người chăn nuôi trong việc tái đàn.

Ước tính đến thời điểm 30/4/2023, đàn lợn 370 nghìn con, giảm 0,1%; đàn trâu 3.600 con, giảm 0,1%; đàn bò 33.420 con, tăng 1,8%; đàn gia cầm ước đạt 8,8 triệu con, tăng 0,7% so với cùng thời điểm năm trước.

Công tác kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được các cơ quan chuyên môn thực hiện thường xuyên hiệu quả; thông tin tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho người dân biết; thường xuyên thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại chăn nuôi; tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm vụ Xuân theo kế hoạch.

b. Lâm nghiệp

Trồng cây nhân dân tiếp tục được các địa phương trong tỉnh triển khai thực hiện theo kế hoạch năm 2023. Công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ, phòng chống cháy rừng được ngành kiểm lâm tăng cường thường xuyên, không để tình trạng khai thác bừa bãi, chặt phá rừng xảy ra trên địa bàn tỉnh.

c. Thủy sản

Tình hình sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh trong tháng 4/2023 tiếp tục giữ ổn định. Hiện nay, nuôi trồng thủy sản phát triển các mô hình mới trong canh tác để tăng hiệu quả kinh tế. Với các mô hình nuôi mới người nuôi kiểm soát tốt về con giống, giảm tỷ lệ hao hụt giống, an toàn dịch bệnh được đảm bảo và cho lợi nhuận cao hơn nhiều so với các mô hình nuôi truyền thống.

2. Công nghiệp

Sản xuất công nghiệp trong tháng 4 đã có sự cải thiện so với 3 tháng đầu năm tuy nhiên mức tăng trưởng còn chậm. Những tác động của chi phí sản xuất đầu vào tăng cao; số lượng đơn đặt hàng giảm mạnh của một số ngành công nghiệp chủ yếu vẫn là yếu tố quan trọng quyết định sự tăng trưởng của toàn ngành công nghiệp trong tháng 4 cũng như trong 4 tháng đầu năm 2023.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 4 tăng 1,31% so với tháng trước và tăng 11,04% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, so với cùng kỳ năm trước, ngành khai khoáng tăng 14,66%; ngành chế biến chế tạo tăng 11,11%; sản xuất và phân phối điện tăng 6,17%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải tăng 4,45%.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2023, IIP ước tính tăng 6,55% so với cùng

kỳ năm 2022. Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 14,56%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 6,47%; ngành SX và PP điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 4,68%; ngành cung cấp nước và hoạt động quản lý xử lý nước thải, rác thải tăng 1,5%. Có 17/26 ngành cấp II có chỉ số sản xuất tăng so với cùng kỳ năm 2022, trong đó một số ngành trọng điểm có chỉ số sản xuất tăng cao như: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (+16,31%); sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) (+16,25%); sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (+9,44%); sản xuất chế biến thực phẩm (+9,33%). Có 9/26 ngành cấp II có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ năm 2022, trong đó một số ngành trọng điểm có chỉ số sản xuất giảm mạnh như: Sản xuất phương tiện vận tải khác (-15,84%); dệt (-15,75%); Sản xuất trang phục (-20,89%); công nghiệp chế biến, chế tạo khác (-13,59%).

Một số sản phẩm chủ yếu có sản lượng tăng cao trong 4 tháng đầu năm 2023 như: linh kiện điện tử (+14,7%); xi măng và clinker (+15,4%); đá khai thác (+14,6%); sữa các loại (+8,1%); dây điện các loại (+8%). Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm có mức sản lượng giảm như: bia các loại (-51,9%); quần áo may sẵn (-18,9%); xe gắn máy (-15,8%); đồ chơi trẻ em (-14,5%); vải các loại (-10,1%).

3. Hoạt động của doanh nghiệp

Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam, tính đến thời điểm ngày 15/4/2023, cả tỉnh có 233 doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký đạt 2.636 tỷ đồng, giảm 14,3% về số doanh nghiệp và giảm 28,9% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước; có 425 doanh nghiệp thông báo tạm ngừng hoạt động, tăng gấp 2,1 lần so với cùng kỳ năm trước và 20 doanh nghiệp giải thể, phá sản, tăng 17,65% so với cùng kỳ năm trước.

4. Đầu tư, xây dựng

Tháng 4/2023, công tác giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam được đẩy nhanh, góp phần quan trọng trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các công trình dự án lớn chuyển tiếp được bố trí vốn nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng. Công trình dự án mới được khởi công đảm bảo kế hoạch và cam kết của nhà thầu.

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 4/2023 ước đạt 363,9 tỷ đồng, tăng 28,1% so với tháng trước. Tính chung 4 tháng, ước đạt 1.063,4 tỷ đồng, bằng 14% kế hoạch năm, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh là 686,7 tỷ đồng, bằng 11,9 kế hoạch năm, tăng 21,1% so với cùng kỳ; vốn cấp huyện là 332,3 tỷ đồng, bằng 20,5 kế hoạch năm, giảm 6,6% so với cùng kỳ; vốn cấp xã là 44,4 tỷ đồng, bằng 24% và giảm 11,8%.

**Công tác thanh toán vốn đầu tư XD/CB:* Theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước tỉnh, lũy kế từ đầu năm đến ngày 31/3/2023, giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách do địa phương quản lý đạt 768,3 tỷ đồng (bao gồm cả vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết); số vốn giải ngân theo chương trình mục tiêu quốc gia đến cuối tháng 3/2023 là 47,1 tỷ đồng. Công tác giải ngân thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản được rà soát, kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo thanh toán vốn cho khối lượng hoàn thành đầy đủ, kịp thời theo quy định của Kho bạc Nhà nước.

**Tình hình thu hút đầu tư:* Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam, từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/3/2023, toàn tỉnh thu hút được 10 dự án (giảm 23,1% so với cùng kỳ năm 2022) và thực hiện điều chỉnh tăng, giảm vốn đầu tư 7 dự án (giảm 41,7% so với cùng kỳ 2022) với tổng vốn đăng ký mới và điều chỉnh là 866,1 tỷ đồng và 99,85 triệu USD.

Đối với dự án FDI: thực hiện cấp mới 06 dự án với tổng số vốn đăng ký là 87,3 triệu USD và thực hiện điều chỉnh tăng vốn đầu tư 05 dự án với số vốn tăng là 12,5 triệu USD.

Đối với dự án trong nước: thực hiện cấp mới 04 dự án với tổng số vốn đăng ký là 817,5 tỷ đồng và thực hiện điều chỉnh tăng vốn đầu tư 02 dự án với số vốn tăng là 48,6 tỷ đồng.

Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh Hà Nam có 1.133 dự án đầu tư còn hiệu lực, trong đó có 770 dự án trong nước và 363 dự án FDI với vốn đăng ký là 165.626 tỷ đồng và 5.190,6 triệu USD.

5. Thương mại, dịch vụ

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 4/2023 ước đạt 3.999,3 tỷ đồng, giảm 2,5% so với tháng trước và tăng 24,4% so với cùng tháng năm 2022. Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 3.343,6 tỷ đồng, giảm 2,7% so tháng trước và tăng 24,7% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 266,3 tỷ đồng, giảm 0,6% so với tháng trước và tăng 36,7% so cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 35 tỷ đồng, giảm 20,5% so với tháng trước và gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 354,4 tỷ đồng, giảm 0,1% so tháng trước và tăng 20,6% so cùng kỳ.

Có 08/12 nhóm ngành hàng bán lẻ trong tháng 4 có doanh thu giảm so với tháng trước với mức giảm từ 0,3% - 10,7%. Có 04/12 nhóm ngành hàng bán lẻ có doanh thu tăng so với tháng trước với mức tăng nhẹ từ 0,2% - 7,5%.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh

thu dịch vụ ước đạt 16.302,6 tỷ đồng, tăng 38,0% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 13.630,1 tỷ đồng, tăng 38,5%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 1.094,2 tỷ đồng, tăng 41,2%; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 157,3 tỷ đồng, gấp hơn 9 lần so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác đạt 1.421 tỷ đồng, tăng 20,6% so với cùng kỳ.

Bốn tháng đầu năm 2023², có 10/12 nhóm ngành hàng bán lẻ có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm 2022, cụ thể: Lương thực, thực phẩm (+61,5%); Gỗ và vật liệu xây dựng (+55,2%); Vật phẩm văn hóa, giáo dục (+49,8%); Hàng may mặc (+43,0%); Nhiên liệu khác (+32,7%); Đá quý, kim loại quý và sản phẩm (+19,3%); Xăng, dầu các loại (+17,7%); Phương tiện đi lại (trừ ô tô con kể cả phụ tùng) (+10,2%); Dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (+2,3%); Ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) (+0,9%). Có 02/12 nhóm ngành hàng bán lẻ có doanh thu giảm so với cùng kỳ là: Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình (-0,7%); Hàng hóa khác (-6,5%).

b. Giá cả

Tháng 4/2023, giá cả thị trường cơ bản ổn định so với tháng trước. CPI tháng 4/2023 tăng 0,02% so với tháng 3/2023, tăng 2,63% so với cùng tháng năm trước, tăng 1,36% so với tháng 12 năm 2022. Cụ thể, chỉ số giá các nhóm hàng trong tháng so với tháng trước như sau:

Có 07/11 nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng: May mặc, mũ nón và giày dép (+0,51%); Giao thông (+0,46%); Văn hóa, giải trí và du lịch (+0,26%); Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0,26%); Đồ uống và thuốc lá (+0,10%); Thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,06%); Thuốc và dịch vụ y tế (+0,01%).

Có 02/11 nhóm hàng hóa có chỉ số ổn định: Bưu chính viễn thông; Giáo dục.

Có 02/11 nhóm hàng hóa có chỉ số giá giảm so với tháng trước: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (-0,77%); Hàng hóa và dịch vụ khác (-0,03%).

Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ tháng 4 năm 2023 so với tháng trước biến động trái chiều nhau: Giá vàng tăng 3,09%; giá đô la Mỹ giảm 0,86%. So với cùng tháng năm trước, biến động cùng chiều tăng: Giá vàng tăng 0,24%; giá đô la Mỹ tăng 2,55%.

Bình quân 04 tháng đầu năm 2023, chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,02%; chỉ số giá vàng tăng 0,82%; giá đô la Mỹ tăng 3,25% so với bình quân cùng kỳ năm 2022.

² Hầu hết các nhóm hàng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ do năm trước là thời điểm dịch Covid-19 lan rộng, số lượng người mắc Covid-19 tăng cao và giảm dần khi sang tháng 4/2022.

c. Vận tải

Hoạt động vận tải trong tháng 4/2023 vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ.

Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 4/2023 ước đạt 601 tỷ đồng, tăng 2,0% so với tháng trước và tăng 71,4% so cùng kỳ năm 2022, trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 35,4 tỷ đồng, giảm 0,9% so với tháng trước và tăng 17,4% so cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 561,6 tỷ đồng, tăng 2,3% so tháng trước và tăng 77,5% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ hỗ trợ ước đạt 4,0 tỷ đồng, giảm 6,1% so với tháng trước và tăng 1,3% so cùng kỳ. Tính chung 04 tháng đầu năm 2023, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.331 tỷ đồng, tăng 80,4% so cùng kỳ năm 2022.

Khối lượng vận chuyển hành khách tháng 4/2023 ước đạt 571,9 nghìn HK, giảm 1,0% so với tháng trước và tăng 19,8% so với cùng kỳ năm 2022; khối lượng luân chuyển hành khách ước đạt 41,3 triệu lượt HK.km, giảm 1,0% so tháng trước và tăng 17,2% so cùng kỳ. Tính chung 04 tháng đầu năm 2023, khối lượng vận chuyển hành khách đạt 2,3 triệu HK, tăng 58,0% và khối lượng luân chuyển hành khách là 167,6 triệu lượt HK.km, tăng 58,5% so với cùng kỳ 2022.

Khối lượng vận chuyển hàng hóa tháng 4/2023 ước đạt 5,3 triệu tấn, tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 72,2% so với cùng kỳ; khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 236,7 triệu tấn.km, tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 67,7% so cùng kỳ năm 2022. Tính chung 04 tháng đầu năm, khối lượng vận chuyển hàng hóa đạt 20,8 triệu tấn, tăng 77,8%; khối lượng luân chuyển hàng hóa là 929,7 triệu tấn.km, tăng 73,6% so với cùng kỳ 2022.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Hoạt động văn hóa, thể thao và tuyên truyền

Trong tháng 4, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã tham mưu xây dựng 06 văn bản trình Bộ VHTTDL, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; ban hành trên 130 văn bản theo thẩm quyền; phối hợp cùng với các cấp, các ngành trong tỉnh tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền; công tác tuyên truyền chủ yếu tập trung vào các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện quan trọng của đất nước của tỉnh, như: tuyên truyền kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023) và ngày Quốc tế Lao động 1/5; kỷ niệm 47 năm ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của nước Việt Nam thống nhất (25/4/1975 - 25/4/2023); Ngày sách Việt Nam (21/4), ngày Sách và bản quyền thế giới (23/4). Tổ chức thành công Liên hoan nghệ thuật quần chúng tỉnh Hà Nam năm 2023 được diễn ra từ ngày 4/4/2023 đến 7/4/2023, đã thu hút 20 Đoàn Nghệ thuật quần chúng với hơn 1000 diễn viên, nhạc công tham gia;

kết quả Ban Tổ chức đã trao 09 giải Nhất, 07 giải Nhì, 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích cho các Đoàn và 28 giải Vàng, 38 giải Bạc cho các tiết mục xuất sắc; 03 giải triển vọng cho các diễn viên trẻ.

Trong tháng 4 hoạt động thể dục, thể thao tập trung triển khai các nhiệm vụ: tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” và giải Việt dã “*Cùng Sacombank chạy vì sức khỏe cộng đồng*” tỉnh Hà Nam năm 2023; phối hợp tổ chức Giải Khiêu vũ Thể thao mở rộng tỉnh Hà Nam năm 2023 tại Nhà thi đấu Thể dục Thể thao tỉnh; phối hợp với Liên đoàn Bóng bàn tổ chức thành công giải Bóng bàn các câu lạc bộ tỉnh Hà Nam năm 2023.

2. Y tế

Trong tháng, công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân được triển khai chủ động, tích cực, đạt hiệu quả; Sở Y tế đã chỉ đạo các cơ sở y tế thường trực 24/24 giờ để xử lý kịp thời các ca cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân với tinh thần trách nhiệm cao nhất.

Theo báo cáo của Sở Y tế, tình hình dịch Covid-19 trong những ngày qua có xu hướng gia tăng, tính từ ngày 01/1/2023 đến ngày 20/4/2023 trên địa bàn tỉnh Hà Nam đã có 484 trường hợp mắc Covid-19.

Thực hiện Công văn số 2126/BYT-DP ngày 12/4/2023 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm khác trên địa bàn tỉnh, ngành y tế đã chủ động triển khai công tác giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh; tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương tăng cường công tác truyền thông phòng, chống dịch, đặc biệt tuyên truyền vận động người dân sẵn sàng tham gia tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở y tế tăng cường công tác giám sát, xét nghiệm các trường hợp nghi ngờ mắc Covid-19 để theo dõi diễn biến tình hình dịch; sẵn sàng thu dung, cách ly, điều trị, các trường hợp mắc Covid-19 có triệu chứng nặng cần điều trị tại các cơ sở y tế, đặc biệt là các nhóm nguy cơ cao như phụ nữ có thai, người mắc bệnh nền, người cao tuổi, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, không để lây nhiễm chéo trong các cơ sở điều trị; bảo đảm hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, nhân lực phục vụ công tác phòng, chống dịch..., khuyến cáo người dân thực hiện các yêu cầu phòng, chống dịch như đeo khẩu trang, khử khuẩn trong các cơ sở y tế, trên các phương tiện giao thông công cộng và tại các địa điểm, sự kiện tập trung đông người.

Tình hình bệnh truyền nhiễm: Tính từ 16/3/2023 đến 15/4/2023 trên địa bàn tỉnh không xảy ra các ca mắc quai bị, tay chân miệng, có 13 ca mắc thủy đậu, 05 ca mắc sốt xuất huyết Dengue, cúm 375 ca, tiêu chảy 183 ca.

Công tác phòng chống HIV/AIDS: Theo báo cáo của Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, trong tháng 04/2023, số người nhiễm mới HIV phát hiện là 01 người, không có người chuyển thành AIDS, có 01 người tử vong do AIDS.

3. An ninh, trật tự

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2023 được giữ vững và ổn định; ngành công an tỉnh tiếp tục tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Theo Báo cáo của Công an tỉnh, tình hình tai nạn và va chạm giao thông tháng 04 năm 2023 (từ 15/3/2023 đến 14/04/2023): toàn tỉnh xảy ra 19 vụ tai nạn và va chạm giao thông (tăng 07 vụ so với cùng kỳ năm 2022), hậu quả làm chết 09 người (tăng 01 người so với cùng kỳ năm 2022), bị thương 16 người (tăng 07 người so với cùng kỳ năm 2022). Tính chung 4 tháng năm 2023 toàn tỉnh xảy ra 75 vụ va chạm tai nạn giao thông (tăng 36 vụ so với cùng kỳ năm 2022), hậu quả làm chết 46 người (tăng 22 người so với cùng kỳ năm 2022), bị thương 56 người (tăng 35 người so với cùng kỳ năm 2022).

4. Tình hình vi phạm môi trường

Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp chính quyền và địa phương, trong tháng báo cáo trên địa bàn tỉnh không để xảy ra ô nhiễm môi trường, vứt rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp bừa bãi làm ảnh hưởng đến môi trường khu dân cư cũng như trong khu vực cụm công nghiệp; các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, không để tình trạng gây ô nhiễm không khí quanh khu dân cư. Các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh thực hiện nghiêm việc thu gom rác thải sinh hoạt ở các tổ thu gom tại các thôn xóm, tổ dân phố, chuyển đến nơi tập trung sau đó chuyển về nhà máy xử lý. Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Hà Nam phối hợp với Công ty ETC thu gom, vận chuyển rác thải nguy hại tại các khu cách ly tập trung để xử lý theo quy định.

Công tác xử lý vi phạm: Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ vi phạm môi trường, số vụ đã xử phạt 01 vụ, số tiền xử phạt 0,75 triệu đồng.

5. Tình hình thiệt hại thiên tai

Trong tháng 4 năm 2023, trên địa bàn tỉnh Hà Nam không xảy ra thiệt hại thiên tai.